TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 714/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2, 4 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy bAThường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 643/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lương Vĩnh A, sinh ngày: 01/10/1991, CCCD: 079091009987 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/8/2022; Địa chỉ: đường X, phường Y, Thành phố Hồ Chí minh.

- Bà Ngô MM, sinh ngày 16/11/1996, số CCCD: 079196010819 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/12/2021; Địa chỉ: đường A, phường B, Thành phố Hồ Chí minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 20 tại Ủy bAnhân dân Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Mcấp ngày 20/5/2024 thì ông Avà bà Mlà vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Avà bà Mcùng trình bày thời giAvợ chồng chung sống gần 03 năm nhưng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng có những bất hòa, phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn kéo dài khiến cuộc sống gia đình trở nên căng thẳng, thường xuyên cãi vã. Gia đình hai bên đã nhiều lần khuyên răn, hòa giải và hàn gắn nhưng đều không có kết quả. Vợ chồng đã ly thân

trong thời giAdài, tình trạng hôn nhân không thể cứu vãn được nữa. Nay cảm thấy mâu thuẫn đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được ông Avà bà Myêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Avà bà Mlà tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: Hai bên khai không có con chung.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Bà Ngô MM tự nguyện chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ số tiền 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036756 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quAhệ hôn nhân: Bà Ngô MM và ông Lương Vĩnh A thuận tình ly hôn (Bà Ngô MM và ông Lương Vĩnh A đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2024 do Ủy bAnhân dân Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Mcấp ngày 20/5/2024 (Nay là phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

4. Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Ngô MM tự nguyện chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ số tiền 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036756 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bAhành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy bAnhân dân Phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Cao Thị Thu Hiền